

Bài báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng  
2016 và dự báo 2017

# **CÔNG TY CỔ XÂY DỰNG 1369**

9/27/2016



## I. THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN – XÂY DỰNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM

Tổng cục Thống kê cho biết Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng đầu năm 2016 ước tính tăng 5.93% so với cùng kỳ năm trước, tiếp tục xu hướng tăng trưởng GDP quý sau cao hơn quý trước (trong đó quý 1 tăng 5.48%, quý 2 tăng 5.78% và ước tính quý 3 tăng 6.40%) nhưng vẫn thấp hơn mức tăng 6.53% của cùng kỳ năm 2015. Nguyên nhân chủ yếu do ngành công nghiệp khai khoáng tiếp tục giảm sút và nông nghiệp tăng trưởng thấp hơn mức tăng cùng kỳ năm trước.

Theo báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2016 của Tổng cục Thống kê, hoạt động xây dựng được đánh giá là đạt khá khi công tác thi công và giải ngân các công trình, dự án trọng điểm nhìn chung đảm bảo tiến độ. Cùng với đó, chính sách lãi suất ngân hàng điều chỉnh giảm đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn vay.



Cụ thể, ngành Xây dựng 9 tháng đầu năm 2016 đạt được nhiều mốc tăng trưởng tích cực: (1) Chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng cao nhất so cùng kỳ trong 4 năm qua: 9T2015 (-8,5%); 9T2014 (12%); 9T 2013 (-3.2%); (2) Thu hút vốn FDI vào



### *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

ngành tăng mạnh 46,8%, sau khi giảm mạnh 30.2% trong cả năm 2015; (3) Giá trị sản xuất của ngành đạt tốc độ tăng trưởng 13.1% - cao nhất so cùng kỳ trong 4 năm qua; (4) Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 của doanh nghiệp trong ngành nhìn chung tăng trưởng tích cực.

Đồng thời, giá vật liệu xây dựng ổn định, sự cải thiện của thị trường bất động sản cùng các giải pháp của Chính phủ và Bộ, ngành đã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư, công trình dự án và các doanh nghiệp xây dựng.

Cụ thể, giá trị sản xuất xây dựng theo giá hiện hành 9 tháng năm 2016 đạt 747.4 nghìn tỷ đồng, bao gồm: Khu vực Nhà nước đạt 58.5 nghìn tỷ đồng, chiếm 7.8%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 651 nghìn tỷ đồng, chiếm 87.1%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 37.9 nghìn tỷ đồng, chiếm 5.1%. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở đạt 305.2 nghìn tỷ đồng, chiếm 40.9%; công trình nhà không ở đạt 119.6 nghìn tỷ đồng, chiếm 16%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 234.2 nghìn tỷ đồng, chiếm 31.3%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 88.4 nghìn tỷ đồng, chiếm 11.8%.

Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng theo giá so sánh 2010 ước tính đạt 590.9 nghìn tỷ đồng, tăng 8.6% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Khu vực Nhà nước đạt 47 nghìn tỷ đồng, tăng 3.2%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 513.2 nghìn tỷ đồng, tăng 10.9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 30.7 nghìn tỷ đồng, giảm 14.2%. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở đạt 239.8 nghìn tỷ đồng, tăng 13.7%; công trình nhà không ở đạt 94.8 nghìn tỷ đồng, giảm 0.7%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 185 nghìn tỷ đồng, tăng 7.4%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 71.3 nghìn tỷ đồng, tăng 9%.



## II. DIỄN BIẾN MỘT SỐ NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHỦ YẾU

### 1. Ngành thép xây dựng

Trái với tình hình thị trường thép xây dựng được đánh giá là khá ảm trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay, thị trường thép xây dựng quý I năm 2016 có những khởi sắc cả về sản lượng tiêu thụ cũng như về giá cả. Theo thống kê sơ bộ, tháng 9 năm 2016, sản xuất các sản phẩm thép của các doanh nghiệp thành viên VSA đạt 1.5 triệu tấn, tăng 18.6% so với cùng kỳ năm 2015, nhưng giảm 2.37 so với tháng trước. Bán hàng sản phẩm thép các loại tháng 9/2016 đạt 1.2 triệu tấn, giảm 6.05% so với tháng 8/2016, nhưng tăng cao so với cùng kỳ 2015 là 23.6%. Xuất khẩu sản phẩm thép các loại đạt 232,396 tấn, tăng 49% so với cùng kỳ năm trước, nhưng giảm 13.9% so với tháng trước.

STT	Ngành hàng	9 tháng 2016			9 tháng 2015			% so với cùng kỳ		
		Sản xuất (tấn)	Bán hàng (tấn)	Xuất khẩu (tấn)	Sản xuất (tấn)	Bán hàng (tấn)	Xuất khẩu (tấn)	SX	BH	XK
1	Thép Xây dựng	5,958,272	5,799,660	426,752	4,869,204	4,676,504	271,717	122.4%	124.0%	157.1%
2	Ống thép	1,358,456	1,354,729	92,725	1,024,427	1,030,652	112,112	132.6%	131.4%	82.7%
3	Tôn mạ KL & SPM	2,374,755	2,037,123	919,098	2,256,445	1,508,156	630,359	105.2%	135.1%	145.8%
4	Thép cán nguội	2,724,869	1,531,649	563,085	2,138,168	1,161,895	322,408	127.4%	131.8%	174.6%
6	HRC PO	117,914	50,646	-	81,163	51,663	3,699	145.3%	98.0%	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>12,534,266</b>	<b>10,773,807</b>	<b>2,001,660</b>	<b>10,369,407</b>	<b>8,428,870</b>	<b>1,340,295</b>	<b>120.9%</b>	<b>127.8%</b>	<b>149.3%</b>

Nguồn: cafef.vn

Hết tháng 10, phần lớn các doanh nghiệp đã công bố báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 1/7 và kết thúc vào 30/9/2016. Với sự phát triển nhanh của ngành xây dựng nói chung, thì các doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng, đặc biệt là các doanh nghiệp ngành thép vừa trải qua quý 3 và 9 tháng đầu năm 2016 với kết quả kinh doanh khả quan.



## Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng

Rất nhiều các doanh nghiệp ngành thép đã công bố báo cáo tài chính như Tập đoàn Hòa Phát, Tập đoàn Hoa Sen, Thép Thái Nguyên, Thép Việt Ý, Thép Nam Kim, Thép Tiên Lên, VnSteel, Ống thép Việt Đức...

Tên doanh nghiệp	Doanh thu		LNST		Lũy kế Doanh thu 9 tháng		Lũy kế LNST 9 tháng	
	Q3/2016	Q3/2015	Q3/2016	Q3/2015	2016	2015	2016	2015
Tập đoàn Hòa Phát (HPG)	8,142	6,845	1,606	1,036	23,333	20,331	4,656	2,938
Tập đoàn Hoa Sen (HSG)	4,994	3,939	448	167	17,893	17,468	1,501	653
VnSteel (TVN)	4,800	4,495	184	153	13,463	13,908	663	249
Thép Nam Kim (NKG)	2,505	1,426	147	37	6,478	3,924	454	103
Thép Pomina (POM)	2,198	2,826	12	34	6,408	7,703	123	19
Thép Thái Nguyên (TIS)	1,812	1,904	45	97	6,098	6,034	207	99
Thép Việt Ý (VIS)	1,005	746	12	11	2,308	2,311	34	(26)
Thép Tiên Lên (TLH)	962	785	81	2	2,865	2,328	339	14
Ống Thép Việt Đức (VGS)	915	992	15	10	3,118	2,637	64	27
Thép Dana Ý (DNY)	542	365	1	0	1,437	1,319	16	6
Thép Vicasa (VCA)	364	357	4	11	1,059	1,116	26	32
Thép Nhà Bè (TNB)	350	315	(5)	14	1,065	977	5	45
Thép Đà Nẵng (DNS)	324	140	29	(5)	867	648	45	(23)
<b>Tổng cộng (ĐVT: Tỷ đồng)</b>	<b>28,914</b>	<b>25,134</b>	<b>2,577</b>	<b>1,567</b>	<b>86,392</b>	<b>80,703</b>	<b>8,134</b>	<b>4,136</b>

Xét về lợi nhuận thu được trong 9 tháng đầu năm 2016, hầu hết các doanh nghiệp thép năm nay đều tăng trưởng so với cùng kỳ năm ngoái. Những doanh nghiệp kinh doanh đa ngành hơn như Hòa Phát hay Hoa Sen đều báo lãi lớn. 9 tháng đầu năm 2016, Hòa Phát lãi sau thuế 4,656 tỷ đồng, tăng 58% so với cùng kỳ. Tập đoàn Hoa Sen cũng lãi lũy kế hơn 1,500 tỷ đồng, gấp 2.3 lần cùng kỳ năm 2015.



## Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng

### Mức thuế tự vệ áp dụng theo quy định của Bộ Công Thương

Phôi thép nhập khẩu	Mức thuế tự vệ	Thép dài nhập khẩu	Mức thuế tự vệ
22/03/2016 - 21/03/2017	23.30%	22/03/2016 - 01/08/2016	14.2% (mức thuế tự vệ tạm thời)
22/03/2017 - 21/03/2018	21.30%	02/08/2016 - 21/03/2017	15.4% (mức thuế tự vệ chính thức năm đầu tiên)
22/03/2018 - 21/03/2019	19.30%	22/03/2017 - 21/03/2018	13.90%
22/03/2019 - 21/03/2020	17.30%	22/03/2018 - 21/03/2019	12.40%
Từ ngày 22/03/2020 trở đi	0% (nếu không gia hạn)	22/03/2019 - 21/03/2020	10.90%
		Từ ngày 22/03/2020 trở đi	0%

*Nguồn: Bộ công thương*

Tổng công ty Thép Việt Nam (TVN) – đơn vị chịu khá nhiều ảnh hưởng nếu các đơn vị thành viên kinh doanh không tốt – thì quý 3 năm nay cũng lãi đến 184 tỷ đồng, tăng 31 tỷ đồng so với quý 3 năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế 9 tháng thu về 663 tỷ đồng, gần gấp 3 lần cùng kỳ năm 2015.

Nửa cuối năm 2016, sản lượng tiêu thụ tiêu thụ thép được kỳ vọng sẽ tiếp tục diễn ra khả quan nhờ sự tích cực từ nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng cũng như bất động sản. Tuy nhiên, các yếu tố giúp ngành thép tỏa sáng đầu năm cũng không còn nữa khi mức thuế chống phá giá mới không còn hấp dẫn, lợi thế về hàng tồn kho giá rẻ không còn do đã tiêu thụ gần hết, nguồn cung dồi dào sẽ khiến cạnh tranh trong ngành tiếp tục diễn ra gay gắt, đặc biệt cạnh tranh với thép Trung Quốc vẫn là thử thách lớn nhất đối với ngành khi thép Trung Quốc đang được chính phủ nước này hỗ trợ về thuế, cũng như tỷ giá.

## 2. Ngành xi măng



## *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

Theo nhận định chung, mức tiêu thụ xi măng trong năm 2016 dự kiến có sự tăng trưởng từ 3 – 7% so với năm 2015, tương đương khoảng 75 triệu tấn. Trên thực tế, mặc dù trong năm 2016 không có thêm dây chuyền xi măng nào mới được đưa vào hoạt động nhưng với tổng công suất các nhà máy xi măng hiện đang ở mức khoảng 81 triệu tấn, tình trạng cung vượt cầu đối với tiêu thụ trong nước vẫn sẽ tiếp tục diễn ra. Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh xi măng trong nước trong năm 2015 đã rất tích cực tìm kiếm các thị trường xuất khẩu nhưng nhìn chung tình hình tiêu thụ xi măng vẫn chưa có nhiều điều đáng nói. Một phần do chúng ta đang phải cạnh tranh với các đối thủ rất mạnh trên thị trường xuất khẩu như Trung Quốc với lợi thế giá rẻ hay như xi măng Thái Lan với chất lượng cao và thủ tục giao hàng nhanh chóng. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu gặp nhiều khó khăn, thị phần bị thu hẹp, dự kiến trong năm 2016, tổng lượng xi măng xuất khẩu sẽ tiếp tục giảm (con số này của năm 2015 là 16,2 triệu tấn và của năm 2014 là hơn 21 triệu tấn).

9 tháng đầu năm 2016, tình hình tiêu thụ xi măng tại thị trường trong nước vẫn giữ được nhịp độ tăng trưởng ổn định. Bên cạnh đó, tại thị trường xuất khẩu, ngành xi măng lại gặp không ít khó khăn bởi sự cạnh tranh của xi măng Trung Quốc.

Theo Hiệp hội Xi măng Việt Nam, sản lượng xi măng tiêu thụ trong nước trong tháng 9 đạt hơn 6 triệu tấn, tăng nhẹ so với cùng kỳ tháng trước. Cụ thể, lượng xi măng tiêu thụ tại thị trường trong nước khoảng 5.06 triệu tấn, tại thị trường xuất khẩu là hơn 1.02 triệu tấn.

Giữ vững được nhịp độ tăng trưởng tiêu thụ xi măng nội địa như vậy là do các doanh nghiệp sản xuất xi măng trong nước đã làm tốt công tác dự tính, dự báo nhu cầu của thị trường. Lượng tồn kho sản phẩm chỉ

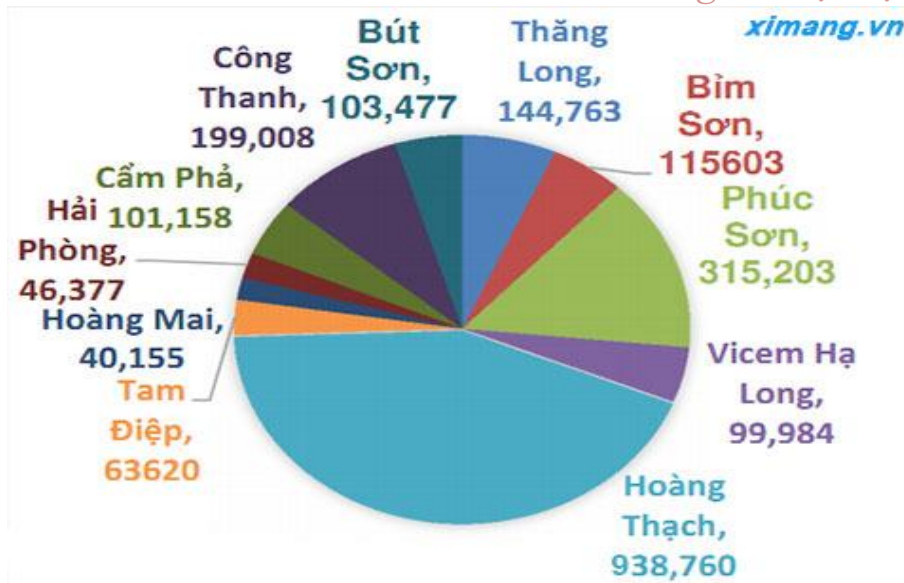


## Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng

khoảng 2,5 triệu tấn/tháng, trong đó khoảng 2 triệu tấn clinker và 500.000 tấn xi măng. Bên cạnh đó, là sự phục hồi của thị trường bất động sản với hàng loạt dự án tiếp tục được triển khai xây dựng cũng là một trong những nguyên nhân góp phần duy trì đà tăng trưởng ổn định tại thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước.



Từ đầu năm đến nay, tổng sản lượng tiêu thụ sản phẩm xi măng ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu vẫn đạt gần 43 triệu tấn, bằng 107% so với lũy kế cùng kỳ năm 2015. Xuất khẩu xi măng giảm là do sản lượng dư thừa xi măng của Trung Quốc lớn, giá xuất khẩu lại quá thấp nên đã tạo ra sự cạnh tranh quyết liệt đối với sản phẩm xi măng xuất khẩu của Việt Nam. Vì vậy, các doanh nghiệp không mặn mà với xuất khẩu xi măng.



Nguồn: Hiệp hội xi măng Việt Nam

Tuy nhiên, theo dự báo của Hiệp hội Xi măng Việt Nam trong năm 2016 này, sản lượng xuất khẩu xi măng của Trung Quốc có thể giảm khoảng 2 triệu tấn so với năm trước nên áp lực cạnh tranh xuất khẩu của xi măng Việt Nam sẽ giảm. Nếu tận dụng được cơ hội này, xuất khẩu sản phẩm xi măng Việt Nam có thể sẽ tốt hơn.

Mặc dù có những diễn biến trái chiều trên thị trường tiêu thụ nhưng nếu vẫn giữ được ổn định tăng trưởng tại thị trường nội địa cùng với những tín hiệu tích cực hơn từ thị trường xuất khẩu thì khả năng tiêu thụ xi măng từ 75-77 triệu tấn trong năm 2016 sẽ đạt kế hoạch đề ra.

### 3. Ngành gạch xây dựng

Thị trường gạch xây trong 6 tháng đầu năm không có nhiều diễn biến đáng chú ý. Các loại vật liệu thân thiện với môi trường vẫn đang tiếp tục trên lộ trình thâm nhập và dần chiếm lĩnh thị trường, tiến tới thay thế loại gạch truyền thống. Tuy nhiên để đạt được lộ trình đã định còn rất nhiều



## *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

thách thức cho các nhà sản xuất cũng như cung ứng các loại vật liệu “xanh”.

Trong năm 2015, giá các loại mặt hàng gạch xây nhìn chung có chiều hướng giảm. Kết thúc năm 2015, giá gạch xây trung bình tại cả 3 khu vực thị trường đều thấp hơn thời điểm quý I từ 1% cho tới gần 5%. Tuy nhiên, khi bước sang những tháng đầu của năm 2016, giá cả mặt hàng này lại có sự tăng trưởng, thậm chí tại khu vực thị trường miền Bắc, giá gạch xây đã vượt giá so sánh tới 3%.

Theo điều tra khảo sát, đặc biệt tại khu vực thị trường miền Bắc, kết quả thu được cho thấy các chủ cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng hiện đang gặp nhiều trở ngại trong việc nhập hàng. Một nguyên nhân khiến cho tình trạng này diễn ra là do các địa phương hạn chế cấp phép mới cho các lò gạch truyền thống, trong khi nhu cầu xây dựng đang trong giai đoạn cao điểm, cộng với thói quen sử dụng các loại vật liệu cũ đã góp phần khiến giá gạch xây có những biến chuyển nhất định.

### **4. Ngành gạch ốp lát**

Hiện trên thị trường có 4 loại gạch ốp lát chính: gạch cotto, gạch ceramic, gạch porcelain và gạch granite. Trong đó, gạch cotto là một loại gốm không phủ men, nguyên liệu chính là đất sét và được nung với nhiệt độ cao 1160~1200oC. Gạch có màu đỏ đất nung, thường được sử dụng để lát sân vườn, lát sàn cho những công trình kiến trúc giả cổ. Do ứng dụng không thật rộng rãi, nhu cầu gạch cotto là thấp nhất trong số các loại gạch ốp lát. Ba loại gạch ốp lát phổ biến thường được sử dụng trong các công trình xây dựng hiện nay là gạch ceramic, gạch porcelain và gạch granite.



## *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

Mặc dù đang dần bị thay thế bởi các loại vật liệu như sàn gỗ công nghiệp, ván sàn polyme cũng như các loại thảm nhựa.. nhưng gạch ốp lát vẫn có những thị phần riêng biệt trong tất cả các phân khúc thị trường. Trong 9 tháng vừa qua, thị trường gạch ốp lát nhìn chung ổn định, các doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát trong nước cũng đã tìm ra được bài toán cho doanh nghiệp mình trước sức ép lớn từ các loại gạch ốp lát nhập khẩu. Thị trường bất động sản cũng như thị trường nhà ở riêng lẻ có những tín hiệu tích cực đã giúp cho mặt hàng gạch ốp lát có những tín hiệu đáng mừng trong năm 2016.

Nhu cầu thị trường dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt do Thị trường bất động sản, xây dựng được dự báo tiếp tục đà hồi phục từ năm 2014 với mức tăng trưởng hàng năm trên 6,5% là động lực chính cho ngành sản xuất gạch ốp lát. Theo dự báo của Bộ Xây dựng, nhu cầu gạch ốp lát tới năm 2020 vào khoảng 570 triệu m<sup>2</sup>.

Quy hoạch của Bộ Xây dựng chủ trương không đầu tư mới sản xuất gạch Ceramic, ưu tiên phát triển gạch Granite. Dự báo của Bộ Xây dựng cho thấy nhu cầu gạch Granite năm 2020 đạt khoảng 140 triệu m<sup>2</sup>/năm (xuất khẩu 42 triệu m<sup>2</sup>). Năng lực sản xuất gạch Granite nội địa của Việt Nam vào khoảng trên 60 triệu m<sup>2</sup>/năm. Với công suất hiện tại, trong các năm tới, công suất sản xuất của Việt Nam cần tăng trung bình trên 20% để đảm bảo nhu cầu tiêu thụ.

### **5. Ngành đá xây dựng**

Thị trường Bất động sản ấm lên và nhu cầu đầu tư hạ tầng đường bộ rất lớn trong thời gian tới, có thể thấy, bên cạnh yếu tố tài chính cơ bản của các doanh nghiệp nhóm này thì sự phục hồi của thị trường bất động



## *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

sản và những dự án công trình giao thông hạ tầng tiếp tục triển khai đầu tư trong thời gian tới vẫn là yếu tố hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong ngành.

Bắt đầu từ năm 2015, thanh khoản của thị trường BĐS đạt mức cao nhất trong lịch sử nhiều năm trở lại đây. Điều này khiến cho thị trường vật liệu xây dựng như Xi măng, sắt thép, đá, gạch... trở nên sôi động và có những bước tăng trưởng mạnh mẽ về cả doanh thu và lợi nhuận.

Bên cạnh đó, trong 2 năm gần đây, Việt Nam đã và đang hoàn tất các hiệp định thương mại lớn như: EU FTA, TPP, Cộng đồng Kinh tế chung ASEAN (AEC) ... Điều này được kỳ vọng sẽ khuyến khích một làn sóng vốn lớn FDI nước ngoài và dịch chuyển các chuỗi sản xuất trên thế giới về Việt Nam. Do đó, để chuẩn bị đón dòng vốn này đòi hỏi phải phát triển hạ tầng cơ bản trong đó có hạ tầng kết nối giao thông các vùng và các khu công nghiệp là điều kiện cần thiết, với nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh hợp tác xây dựng các tuyến đường cao tốc song song với việc mở rộng đường quốc lộ.

Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông 2020, định hướng 2030, tổng giá trị đầu tư dự kiến cho đường bộ cao tốc là 392.379 tỷ đồng (tương đương hơn 49.000 tỷ đồng mỗi năm). Với những yếu tố đó, doanh nghiệp trong ngành đá xây dựng vẫn được đánh giá cao. Ngành khai thác đá là nhóm ngành kinh doanh có điều kiện và các doanh nghiệp muốn kinh doanh đều phải xin được giấy phép khai thác các mỏ đá. Khi đã có được giấy phép và tiến hành khai thác thì hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp này đều không hề thấp.

### **III. PHÂN TÍCH TRIỂN VỌNG MỘT SỐ MÃ TIÊU BIỂU**



## **1. Ngành thép**

### **HPG – Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát**

HPG vừa công bố báo cáo tài chính quý 3, với doanh thu thuần đạt 8,142 tỷ, tăng 19% so với cùng kỳ. Giá vốn hàng bán tăng 14% nên lợi nhuận gộp tăng mạnh 36%, đạt 2,117 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 24.38% cao nhất từ trước đến nay. Các khoản chi phí tài chính và quản lý lại giảm so với cùng kỳ nên lợi nhuận của HPG quý 3 dù không ấn tượng bằng quý 2 nhưng cũng tăng 56% so với cùng kỳ, đạt hơn 1,600 tỷ. Một số nguyên nhân giúp HPG tiếp tục đạt lợi nhuận ấn tượng quý 3 đến từ: Hoạt động sản xuất thép của HPG đã tăng trưởng rất nhanh kể từ 2005 đến sau 10 năm sản lượng đã tăng gấp 14 lần. Đặc biệt là giai đoạn từ 2014 đến nay HPG liên tục chiếm thị phần cao và sản lượng tăng mạnh gần 70% chỉ sau 2 năm. Hai mảng kinh doanh chính là thép xây dựng và ống thép. Tiêu thụ thép xây dựng dù có chậm lại so với các tháng trước nhưng vẫn tăng so với cùng kỳ và đạt 1.2 triệu tấn trong 9 tháng, tăng gần 20% so với 9T2015. Một số thị trường HPG xuất khẩu chính có Asean và Úc. Thị phần của HPG hiện ở mức 22%. Với ống thép HPG, HPG chiếm thị phần lớn hơn khoảng 25%. Trong 9 tháng HPG tiêu thụ được 340 ngàn tấn, tăng gần 45%. HPG có dự án sản xuất tôn mạ với công suất 400 ngàn tấn/năm và sẽ hoàn thành đi vào sản xuất giai đoạn 1 năm 2018. Trang thiết bị dây chuyền được biết nhập từ Châu Âu.

Dự báo kết thúc năm tài chính 2016, HPG có thể đạt doanh thu 32,000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 5,800 tỷ, tăng khoảng 80% so với kế hoạch. Với EPS dự phóng năm nay khoảng 6,900 tương ứng PE hiện tại 5.7 lần.



## **2. Ngành xi măng**

### **BCC – Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn**

BCC công bố KQKD quý 3/2016 với DTT đạt 3,312 tỷ đồng (+13%) và LNST đạt 172,3 tỷ đồng (+2.5%). Sự tăng trưởng trong DTT chủ yếu đến từ sản lượng tiêu thụ. Giá bán xi măng tại thị trường nội địa của BCC tiếp tục duy trì ổn định, song giá bán xuất khẩu giảm.

Thị trường miền Trung tiếp tục là động lực tăng trưởng trong thời gian tới của BCC. Hiện tại, thị trường bất động sản tại khu vực miền Trung đang tăng trưởng khá nhanh, với nhu cầu khá lớn tại các khu công nghiệp và du lịch. Dự án dây chuyền nghiền clinker đi vào hoạt động giúp mở tiết kiệm chi phí thuê ngoài. Hiện nay, công suất sản xuất clinker đang vượt công suất nghiền khoảng 500.000 tấn/năm. Sản lượng nghiền thiếu hụt được bù đắp từ các đơn vị gia công bên ngoài với chi phí khá lớn khoảng 300.000 tấn/năm. Theo tính toán, khoảng 1/8 sản lượng tiêu thụ sẽ có biên lợi nhuận gộp tăng thêm khoảng 11,8%, tương đương với mức mở rộng khoảng 1,5% cho biên lợi nhuận gộp chung của sản phẩm xi măng.

## **3. Ngành gạch xây dựng**

### **GMX – Công ty cổ phần gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân**

Hưởng lợi từ sự tăng trưởng của ngành Bất động sản và Xây dựng, trong 9T2016, giá trị sản xuất xây dựng tăng trưởng tương đối tốt, kéo theo sự tăng trưởng cho nhóm ngành VLXD trong đó có Gạch Ngói đất sét nung. Tính trung bình KQKD 9T2016, các doanh nghiệp gạch ngói niêm yết đạt mức tăng trưởng 20.70% về doanh thu và 34.87% về LNST. GMX là một trong ba doanh nghiệp gạch ngói dẫn đầu về chất lượng, mẫu mã và hệ thống phân phối. Mặc dù Việt Nam có rất nhiều doanh nghiệp sản



### *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

xuất gạch ngói đất sét nung, nhưng xét về mẫu mã, chất lượng, quản trị doanh nghiệp và hệ thống phân phối thì GMX, VHL, và CTCP Gạch ngói Đồng Nai thuộc nhóm doanh nghiệp nổi bật.

Lũy kế 8T2016, tổng sản lượng tiêu thụ của GMX đạt 65.7 triệu viên gạch QTC (+28.75%), doanh thu 8T đạt 132.53 tỷ đồng (+25.02%). Tuy nhiên, công suất vận hành hiện đang vượt 30%, GMX dự kiến đầu tư thêm lò nung và dây chuyền mới trong nửa cuối năm 2017, hoàn thành đầu năm 2018, giá trị dự kiến 15 tỷ đồng. Cơ cấu tài chính an toàn, hiệu quả. So sánh với nhóm doanh nghiệp niêm yết còn lại trong ngành (VHL, HLY, VTS, MCC), các chỉ số thanh khoản tài chính của GMX đều ở mức cao hơn trung bình ngành và có xu hướng cải thiện qua các năm. Bên cạnh đó, hiệu quả kinh doanh cũng ở mức tốt với Vòng quay tiền tương đối thấp khi so sánh với nhóm ngành, và trong xu hướng giảm; ngoài ra, các chỉ số ROA, ROE, tăng dần qua các năm và dẫn đầu ngành.

Dự báo KQKD 2016 GMX với doanh thu đạt 198.79 tỷ đồng (+8,78%), LNST đạt 18.15 tỷ đồng (+6,34%), EPS 2016 = 3,400 đồng.

#### **4. Ngành gạch ốp lát**

##### **VHL – Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (VHL) là công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm gạch ngói, gạch ốp lát bằng đất sét nung truyền thống. VHL là công ty có quy mô lớn nhất trong ngành trên sàn niêm yết, với tổng tài sản và doanh thu năm 2015 lần lượt đạt 1000 tỷ và 1,500 tỷ đồng.



## *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

VHL sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt trong nhiều năm tới nhờ kịp thời tăng năng lực sản xuất để đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đang tăng nhanh trong khu vực Đông Bắc Bộ.

Trong ngành sản xuất gạch ngói các loại, phần lớn các công ty đều đang sử dụng đòn bẩy tài chính tương đối cao. Bốn công ty lớn nhất trên sàn hiện đang có tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn trung bình chỉ ở mức 0.35 lần. Trong đó, VHL có tỷ lệ đòn bẩy và vay nợ ở mức thấp hơn.

Sản phẩm gạch ngói của Viglacera Hạ Long được tiêu thụ thông qua hơn 300 đại lý cấp 1 và hàng trăm đại lý cấp 2. Hệ thống đại lý của VHL chủ yếu phân bố ở các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Bộ.

Lũy kế 9T2016, DTT đạt 1320.5 tỷ đ (+18.02%), biên gộp là 20.7%. Nguyên nhân là do sản xuất ổn định gạch Cotto tại dây chuyền Clinker số 1 (dây chuyền bắt đầu sản xuất từ T5/2015); chuyển đổi tăng tỷ trọng sản phẩm có biên lợi nhuận cao (cotto, ngói). LNST 9T đạt VND 85.7 tỷ đ (+13.7%), hoàn thành 77.6% kế hoạch năm. Ước tính trong cả năm 2016, LNST của VHL ước đạt 117.4 tỷ đ, tương đương EPS 2016 là 7,340 VND/cp.

### **5. Ngành đá xây dựng**

#### **C32- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng 3-2**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2 được thành lập vào năm 1993, với chức năng chủ yếu là kinh doanh nhà, kinh doanh vật liệu xây dựng, xây dựng công trình công nghiệp... Trải qua 23 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã mở rộng và phát triển sang nhiều lĩnh vực khác như: khai thác, sản xuất và kinh doanh mỏ đá xây dựng, sản xuất công bê tông,



### *Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

sản xuất gạch terrazzo. Theo đó Công ty tiếp tục xác định chiến lược kinh doanh sẽ tập trung phát triển 4 lĩnh vực chính (1) khai thác đá xây dựng, (2) xây lắp, (3) sản xuất công bê tông ly tâm và (4) các lĩnh vực kinh doanh khác. Mảng khai thác đá xây dựng và mảng xây dựng là 2 mảng chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của C32. Trong đó, lĩnh vực hoạt động chính của C32 là khai thác và chế biến và kinh doanh các loại đá xây dựng bao gồm nhiều chủng loại với tính chịu lực cao, được sử dụng trong xây dựng cầu đường, hạ tầng kỹ thuật và sản xuất vật liệu xây dựng. Hiện tại, sản phẩm đá xây dựng được C32 khai thác và chế biến trực tiếp tại mỏ đá Tân Đông Hiệp - thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương với quy mô khai thác trên diện tích 20ha và sản lượng chế biến đạt trên 1.2 triệu m<sup>3</sup>/năm. Theo đó, mỏ đá Tân Đông Hiệp có vị trí thuận lợi khi nằm tiếp giáp với các khu vực kinh tế có nhu cầu phát triển hạ tầng kỹ thuật cao, và là mỏ đá có chất lượng tốt nhất khu vực phía Nam. Thời hạn khai thác mỏ đá đã được gia hạn đến năm 2017 sẽ tạo điều kiện cho C32 dự trữ đá sản xuất đến hết năm 2018.

Theo báo cáo tài chính mà C32 vừa công bố, lũy kế đến Q3.2016, Công ty ghi nhận 368.3 tỷ đồng doanh thu, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2015. Trong Q3.2016 do Công ty đã đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm, chốt khối lượng thi công công trình làm cho doanh thu từ các lĩnh vực kinh doanh chính như công bê tông và đá xây dựng tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2015. Lũy kế lợi nhuận ròng của C32 đạt 74.9 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng trưởng 22.4%.



*Báo cáo vĩ mô ngành vật liệu xây dựng*

**Tài liệu tham khảo:**

*Báo điện tử đài tiếng nói Việt Nam*

*Báo điện tử: Vietstock.vn*

*Báo điện tử: Cafef.vn*

*Tổng cục thống kê*

*Viện Kinh tế xây dựng – Bộ xây dựng*